

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT KHTC-06
	<b>Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 1/5

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Giám đốc.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

**PHÂN PHỐI:**

NƠI NHẬN	SỐ BẢN
Giám đốc	01
Phó Giám đốc	03
Thư ký ISO	01
Phòng Kế hoạch - Tài chính	01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Minh Quát	Bùi Hành Quân	Nguyễn Tấn Liêm
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng Phòng	Giám đốc

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT KHTC-06
	<b>Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 2/5

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

Lần sửa đổi	Trang/Phần liên quan sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày sửa đổi	Ngày hiệu lực

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT KHTC-06
	<b>Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 3/5

--	--	--	--	--

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trách nhiệm, trình tự giải quyết hồ sơ phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư).

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với: Các chủ rừng có nhu cầu phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư).

Trách nhiệm áp dụng: Tất cả công chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính.

UBND tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh.

QT KHTC: Quy trình Kế hoạch - Tài chính.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ NN&amp;PTNT;</li> <li>- Quyết định số 4751 /QĐ-BNN-TCLN ngày 11/12/2019 của Bộ trưởng Bộ NN&amp;PTNT.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	- Tờ trình đề nghị phê duyệt thiết kế, dự toán ( <i>theo mẫu</i> );	<b>x</b>	
	- Đề cương thuyết minh thiết kế ( <i>theo mẫu</i> );	<b>x</b>	
	- Bản đồ thiết kế: xây dựng trên nền bản đồ địa hình theo hệ quy chiếu VN 2.000 với tỷ lệ 1/5.000 hoặc 1/10.000. Trình bày và thể hiện nội dung bản đồ áp dụng TCVN 11566:2016 về bản đồ quy hoạch lâm nghiệp;	<b>x</b>	
	- Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc kế hoạch vốn được giao đối với hoạt động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các tài liệu khác có liên quan;		<b>x</b>
	- Dự toán công trình lâm sinh được lập theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 15/2019/TT-	<b>x</b>	

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT KHTC-06
	<b>Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 4/5

	BNNPTNT ngày 30/10/2019.			
<b>5.3</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.4</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	19 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
<b>5.5</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
<b>5.6</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Không			
<b>5.7</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính	½ ngày làm việc	Mục 5.2
Bước 2	Kiểm tra, thẩm định các thành phần, nội dung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính	02 ngày làm việc	Mục 5.2
Bước 3	- Tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh. - Dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo quyết định phê duyệt và trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt.	Tổ thẩm định (theo Quyết định số 404/QĐ-SNN ngày 25/6/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)	14 ngày làm việc	Biên bản thẩm định; Dự thảo Báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định.
Bước 4	Trình Giám đốc Sở báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định	Tổ trưởng Tổ thẩm định	01 ngày làm việc	Báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định.
Bước 5	Giám đốc Sở xem xét, phê duyệt	Giám đốc Sở	½ ngày làm việc	Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh

<b>SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: QT KHTC-06
	<b>Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)</b>	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 5/5

Bước 6	Lấy số chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	½ ngày làm việc	Quyết định phê duyệt
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC trong nội Sở</b>			<b>18,5 ngày làm việc</b>	

### 6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt thiết kế, dự toán (*Mẫu số 01 Phụ lục III Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019*);
- Đề cương thuyết minh thiết kế (*Phụ lục I Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019*).

### 7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Hồ sơ theo mục 5.2
2	Quyết định phê duyệt và văn bản liên quan
<i>Hồ sơ được lưu tại Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống kho lưu trữ của cơ quan.</i>	